

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 02/2023/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tân Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu xác định quyền sử dụng đất để thi hành án

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Mai Thanh Liêm

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thanh An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 169/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu xác định quyền sử dụng đất để thi hành án, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp M, xã L, huyện P, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1954 (có mặt);

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp M, xã L, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 25-12-2020, Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 474/2020/QĐ-PT, đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 462/2020/TLPT-DS ngày 10-11-2020, về tranh chấp Hợp đồng góp hui và hợp đồng vay tài sản, giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Bích V với bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim A. Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2020/DS-ST ngày 29-9-2020 của Toà án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25-12-2020. Bản án trên của Toà án nhân dân huyện Tân Phước buộc bà Nguyễn Thị Kim A trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền 175.000.000 đồng (*một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

Ngày 28-10-2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước ban hành Thông báo số 12/TB-THADS, về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án.

Bà Nguyễn Thị Bích V yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Kim A trong khối tài sản chung của hộ gia đình bà A đối với quyền sử dụng các thửa đất sau:

- Thửa đất 844, tờ bản đồ C2, diện tích 4526m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03956 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A;

- Thửa đất 845, tờ bản đồ C2, diện tích 1758m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03957 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

- Thửa đất 851, tờ bản đồ C2, diện tích 1494 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03955 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

Các thửa đất trên có địa chỉ tại ấp M, xã L, huyện p, tỉnh Tiền Giang.

Lý do: Để đảm bảo thi hành án cho bà V đối với phần quyền sử dụng đất của bà A trong khối tài sản chung của hộ bà A.

Theo bà Nguyễn Thị Kim A trình bày thì quyền sử dụng các thửa đất trên là tài sản của hộ gia đình bà, nhưng thời gian qua bà đã cho các con bà, hiện bà còn lại diện tích không rõ bao nhiêu mét vuông.

Đối với ông Nguyễn Văn C, trong quá trình tố tụng Tòa án đã giao các văn bản tố tụng, nhưng ông không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà V.

Kiểm sát viên phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; lời trình bày của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Phước nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Tòa án:

Yêu cầu “Xác định quyền sử dụng đất để thi hành án” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 9 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nơi có tài sản liên quan đến việc thi hành án là huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt Tòa án căn cứ vào khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, mở phiên họp vắng mặt ông C.

[3]. Về nội dung yêu cầu:

Xét hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim A có tài sản là quyền sử dụng các thửa đất như sau:

- Thửa đất 844, tờ bản đồ C2, diện tích 4526m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03956 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A;

- Thửa đất 845, tờ bản đồ C2, diện tích 1758m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03957 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

- Thửa đất 851, tờ bản đồ C2, diện tích 1494 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03955 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

Các thửa đất trên có địa chỉ tại ấp M, xã L, huyện P, Tỉnh Tiền Giang.

[4]. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim A gồm có bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Văn C.

[5]. Bà Nguyễn Thị Kim A là người phải thi hành án cho bà Nguyễn Thị Bích V, nhưng thời gian qua bà A không thi hành nên bà V yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của bà A trong quyền sử dụng đất của hộ gia đình bà A để thi hành án cho bà V là có căn cứ, Tòa án xác định bà phần quyền sử dụng đất của bà A là $\frac{1}{2}$ trong quyền sử dụng các thửa đất trên.

[6]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Bích V phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Xét ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên, Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 212 Bộ luật Dân sự; Điều 26, khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39, **khoản 3 Điều 367**, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích V.

Xác định phần quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Kim A trong tài sản chung của hộ bà Nguyễn Thị Kim A là $\frac{1}{2}$ quyền sử dụng các thửa đất sau đây:

- Thửa đất 844, tờ bản đồ C2, diện tích 4526m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03956 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A;

- Thửa đất 845, tờ bản đồ C2, diện tích 1758m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03957 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

- Thửa đất 851, tờ bản đồ C2, diện tích 1494 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H03955 ngày 14-7-2005 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phước cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Kim A.

Các thửa đất trên có địa chỉ tại ấp M, xã L, huyện P, Tỉnh Tiền Giang.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích V phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), bà đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0003301 ngày 14-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà V, bà A có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; **ông C có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ**

ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS H. Tân Phước;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Thanh Liêm

